

Số: /KH-BQLKCN

Phú Thọ, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025
của Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 923/KH-UBND ngày 23/7/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ 6 tháng cuối năm 2025; Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh Phú Thọ xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của cơ quan với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai hiệu quả công tác cải cách hành chính (CCHC) theo chỉ đạo của Trung ương đảm bảo đồng bộ, có trọng tâm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Phú Thọ. Phấn đấu đến hết năm 2025, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

- Tiếp tục cải cách thể chế, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, công chức, cải cách tài chính công góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) liên quan đến người dân, doanh nghiệp; đổi mới nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông với mục tiêu giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

- Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: Cải cách hành chính nhà nước gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy; chủ động áp dụng những thành tựu tiến bộ khoa học công nghệ trong hoạt động hành chính; từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác quản lý hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền; đồng thời nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của các phòng, đơn vị.

- Tổ chức thực hiện quyết liệt các nội dung CCHC nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Các nhiệm vụ CCHC phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định rõ kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp.

- Bố trí đủ nguồn lực để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Ban hành các Văn bản chỉ đạo về thực hiện CCHC; tiếp tục tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện các Chỉ số PCI; PAR INDEX; SIPAS; PAPI của tỉnh. Triển khai thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC (PAR INDEX); đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) theo kế hoạch của Bộ Nội vụ; theo hướng dẫn của UBND tỉnh.

b) Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Phú Thọ năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

c) Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC nhà nước của cơ quan, đơn vị năm 2026 và giai đoạn 2026 - 2030.

d) Tăng cường kiểm tra CCHC, công vụ; kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025 đối với các phòng, đơn vị trực thuộc Ban.

e) Tăng cường đối thoại giữa các cơ quan hành chính nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật của tỉnh, của cơ quan đảm bảo tính đầy đủ, thống nhất, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực.

b) Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi. Tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy định.

c) Rà soát, xử lý văn bản QPPL để đảm bảo sự phù hợp với các quy định của pháp luật phục vụ cho công tác quản lý nhà nước. Xử lý kịp thời các văn bản trái với quy định của pháp luật, trái thẩm quyền và sai thể thức. Tăng cường công tác kiểm tra việc ban hành văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Tập trung chỉ đạo, bố trí nguồn lực đầy đủ nhằm nâng cao chất lượng giải quyết TTHC của cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian giải

quyết, đẩy mạnh thực hiện số hóa hồ sơ, tối ưu quy trình giải quyết TTHC, không để tình trạng chậm, quá hạn trong giải quyết TTHC.

c) Nâng cao chất lượng công tác rà soát, công bố, niêm yết TTHC đầy đủ, kịp thời, đảm bảo đúng quy định; đẩy mạnh việc liên thông, kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của các bộ, ngành Trung ương góp phần nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC.

d) Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trên môi trường điện tử và đa dạng hóa phương thức tiếp nhận và giải quyết TTHC theo hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; tiếp tục mở rộng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ Bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ bảo đảm hoàn thành việc giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh ngay trong năm 2025.

đ) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời, đúng quy định các hồ sơ TTHC của tổ chức và công dân. Bố trí nguồn lực về nhân sự; ưu tiên bố trí kinh phí phục vụ cho công tác CCHC.

e) Tiếp tục nâng cấp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh để thực hiện các hạng mục phục vụ số hóa hồ sơ; kết nối, chia sẻ, liên thông, tích hợp và đồng bộ dữ liệu với các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục hoàn thành việc sắp xếp tổ chức, hoạt động của đơn vị hành chính 02 cấp bảo đảm thông suốt, gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp đi vào hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Rà soát, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định Chính phủ và Thông tư hướng dẫn của các bộ, ngành.

c) Tiếp tục nghiên cứu, sắp xếp, kiện toàn lại các phòng, đơn vị thuộc Ban; đồng thời tiến hành rà soát, xây dựng chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, xác định mức độ tự chủ nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả và tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị sự nghiệp công lập. Thực hiện chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang công ty cổ phần.

d) Kịp thời phân bổ và quản lý biên chế của hệ thống chính trị tỉnh sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy và của giai đoạn 2026 - 2030 theo phương án giao của Bộ Chính trị; quan tâm giải quyết chế độ, chính sách, đảm bảo quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức bị tác động, ảnh hưởng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy.

đ) Ban hành quy định về quản lý và phân cấp quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng hoặc điều chỉnh danh mục, đề án vị trí việc làm đối với cán bộ, công chức, viên chức sau hợp nhất, tổ chức lại gắn với tinh giản biên chế theo đúng

lộ trình, đảm bảo khoa học, hiệu quả trong sử dụng nguồn nhân lực, báo cáo cơ quan có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định.

b) Tiếp tục triển khai các văn bản của Trung ương đề hướng dẫn cơ quan, đơn vị thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ.

c) Thực hiện bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và khung năng lực theo vị trí việc làm đã được Chủ tịch UBND tỉnh (hoặc cấp có thẩm quyền) phê duyệt, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

d) Triển khai thực hiện cải cách chính sách tiền lương, kịp thời thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng quy định. Thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 của tỉnh.

e) Tập huấn kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ CCHC cho đội ngũ công chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

g) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ. Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, làm tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và bình xét khen thưởng.

6. Cải cách tài chính công

a) Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương và UBND tỉnh về việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

b) Triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính tại cơ quan, đơn vị.

c) Ban hành các văn bản quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công. Hoàn thành công tác bàn giao, tiếp nhận trụ sở, tài sản công và các hồ sơ, tài sản công, tài liệu có liên quan theo quy định, không để gián đoạn gây thất thoát tài sản, ảnh hưởng tới công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công.

d) Tập trung đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc, kịp thời các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình; thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện, trong đó tập trung xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia, các nền tảng chuyển đổi số nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người

dân, doanh nghiệp; góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, của cơ quan, đơn vị theo chỉ đạo của Chính phủ.

c) Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đảm bảo kết nối, liên thông với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu Quốc gia và các bộ, ngành Trung ương.

d) Thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt đối với cơ quan nhà nước, tổ chức, doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế tại phòng, đơn vị và chỉ đạo của Trưởng ban về CCHC.

Giao Văn phòng ban hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch CCHC của Ban. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định (*Theo hướng dẫn tại Công văn số 207/SNV-CCHC ngày 11/7/2025 của Sở Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch năm và báo cáo CCHC định kỳ*).

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh đối với những nhiệm vụ đã giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các phòng, đơn vị phản ánh kịp thời với Trưởng ban (*qua Văn phòng Ban*) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TB, các PTB;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Công Thắng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH

Các nhiệm vụ cải cách hành chính 6 tháng cuối năm 2025 của Ban Quản lý các KCN tỉnh Phú Thọ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BQLKCN ngày tháng 7 năm 2025 của Ban Quản lý các KCN tỉnh Phú Thọ)

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC					
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước 6 tháng cuối năm 2025 của Ban Quản lý các KCN	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Tháng 7/2025
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2025	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Tháng 8/2025
3	Ban hành kế hoạch kiểm tra CCHC, công chức, công vụ năm 2025	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý III/2025
4	Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV/2025
5	Ban hành Kế hoạch thông tin tuyên truyền CCHC tỉnh PHÚ THỌ giai đoạn 2026-2030	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV/2025
6	Ban hành các Văn bản chỉ đạo nhằm cải thiện các Chỉ số PCI, PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh	Văn bản của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
7	Triển khai, tổ chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của cơ quan, đơn vị	Báo cáo đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong Quý IV/2025
8	Triển khai thực hiện việc tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC của tỉnh (PAR INDEX); Triển khai việc đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).	Văn bản	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Theo Kế hoạch của UBND tỉnh

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
9	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước năm 2026	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Tháng 12/2025
10	Báo cáo cải cách hành chính năm 2025 và Kế hoạch năm 2026	Kế hoạch và báo cáo của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Tháng 12/2025
II. Cải cách thể chế					
11	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền của tỉnh, của cơ quan nhằm đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi. Tổ chức thực hiện quy trình xây dựng, ban hành văn bản QPPL theo quy định	- Các dự thảo văn bản QPPL - Các văn bản hành chính được ban hành	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
12	Rà soát, xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, huỷ bỏ, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý	Nghị quyết của HĐND tỉnh; Quyết định của UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý III-IV/2025
13	Kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật	Thông báo kết luận kiểm tra	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
14	Tổ chức các hoạt động theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật thuộc lĩnh vực ngành, địa phương quản lý theo quy định	- Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật; - Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của cơ quan	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý IV/2025
15	Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo Nghị định số 118/2025/NĐ-CP của chính phủ	Các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
16	Công bố, công khai TTHC, quy định liên quan TTHC	- Các Quyết định công bố Danh mục TTHC của Chủ tịch UBND tỉnh; - Các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC đối với từng TTHC	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
17	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị	- Kế hoạch của cơ quan, đơn vị - Báo cáo kết quả kiểm tra	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
18	Công bố danh mục thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Các quyết định phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng thuộc Ban	Thực hiện trong năm 2025
19	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Báo cáo kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết phản ánh kiến nghị quy định hành chính	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
20	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	Văn bản của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
21	Thực hiện thống kê, công bố; rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính theo quy trình nội bộ	Quyết định công bố danh mục TTHC nội bộ; các quyết định phê duyệt đơn giản hoá TTHC nội bộ sửa đổi, bổ sung, thay thế	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
IV. Cải cách tổ chức bộ máy					
22	Hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị	Quyết định của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Chậm nhất sau 30 ngày, kể từ khi có thông tư

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
					hướng dẫn của các Bộ chủ quản
23	Tiếp tục thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp theo chủ trương, định hướng, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh	Quyết định của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
24	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý của cơ quan, đơn vị	Quyết định của UBND tỉnh	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
25	Thực hiện các quy định về sử dụng biên chế hành chính (số lượng biên chế hành chính đang sử dụng không vượt quá so với tổng số biên chế hành chính được giao)	Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả sử dụng biên chế của cơ quan, đơn vị	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
26	Thực hiện quy định về số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập (số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị SNCL không vượt quá tổng số người làm việc được giao)	Quyết định giao biên chế của UBND tỉnh; Báo cáo kết quả sử dụng biên chế của cơ quan, đơn vị	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
27	Thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo đạt chỉ tiêu theo quy định	Các Quyết định; Báo cáo kết quả	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
V. Cải cách chế độ công vụ					
28	Xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập; rà soát trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh	Đề án được phê duyệt; báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
	Bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm; thực hiện bố trí, sắp xếp đội ngũ CCVC theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt				
29	Thực hiện quy định về việc tuyển dụng công chức, viên chức (bao gồm cả thi tuyển, xét tuyển và tiếp nhận phải tuân thủ đúng trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành)	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
30	Thực hiện quy định về bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo thuộc thẩm quyền quản lý (đúng quy trình, tiêu chuẩn bằng cấp và chuyên môn nghiệp vụ theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản sửa đổi, bổ sung và hướng dẫn thi hành)	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
31	Thực hiện đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 theo các quy định hiện hành	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
32	Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý; thường xuyên kiểm tra, giám sát về tinh thần, thái độ, tác phong, lề lối làm việc, tiến độ và hiệu quả thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Trong năm 2025
33	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025	Kế hoạch của Ban	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Quý III-IV/2025

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
34	Phổ biến, triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Trung ương và của địa phương về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, cơ chế tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, quản lý tài sản công và các văn bản hướng dẫn thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
35	Ban hành các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công, đảm bảo nội dung và công khai theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Các văn bản triển khai, thực hiện	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
36	Nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí QLHC, tăng thu nhập cho cán bộ, CC đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo NĐ 130/2005/NĐ-CP, NĐ 117/2013/NĐ-CP	Báo cáo của cơ quan, đơn vị.	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
37	Tăng loại hình tự chủ về tài chính, theo lộ trình tại Khoản 4 Điều 35 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập	Báo cáo kết quả thực hiện năm 2024	Văn phòng, Trung tâm	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Thực hiện trong năm 2025
38	Tiếp tục triển khai, hoàn thiện các ứng dụng nền tảng chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử và các cổng thành phần, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng...	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
39	Tổ chức triển khai dịch vụ Bru chính công ích về thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bru chính công ích trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025
40	100% công tác báo cáo được thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025
41	Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của Chính phủ	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025
42	Tiếp tục thực hiện Số hoá tài liệu lưu trữ lịch sử, lưu trữ cơ quan hình thành cơ sở dữ liệu về quản lý văn bản hành chính nhà nước đưa vào lưu trữ và khai thác theo quy định	Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng	Các phòng, đơn vị trực thuộc	Năm 2025